TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN XUÂN LỘC** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **106** /2021/HNGĐ-ST

Ngày 15-10-2021

V/v: Ly hôn, tranh chấp nuôi con

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN LỘC, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Huệ**.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Lương Khoa**

Bà **Đỗ Thị Thu Hà**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Đinh Thị Phương Thảo -** Thư ký Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc tham gia phiên tòa: Bà **Phạm Thị Lý** - Kiểm sát viên.

Ngày 15/10/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 198/2021/TLST-HNGĐ ngày 31/3/2021 về ly hôn, tranh chấp nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 87/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 04/6/2021, Quyết định hoãn phiên tòa số: 80/2021/QĐST-HNGĐ ngày 29/6/2021, Thông báo tạm dừng việc xét xử số: 242/TB - TA ngày 09/7/2021, Thông báo mở lại phiên tòa số 272/TB - TA ngày 01/10/2021 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị **Hoàng Thị Thúy V**, sinh năm 1997 (có mặt).

Địa chỉ: Ấp B, xã B, huyện L, tỉnh Đồng Nai.

- *Bị đơn*: Anh **Châu Hoàng Th**, sinh năm 1995 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp B, xã B, huyện L, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN

* Theo đơn khởi kiện ngày 16/3/2021, trong quá trình làm việc và tại phiên tòa, nguyên đơn chị Hoàng Thị Thúy V trình bày: Trên cơ sở tự nguyện, vào năm 2016, chị và anh Châu Hoàng Th tìm hiểu và đã đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã B, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai. Cuộc sống chung của vợ chồng anh chị không hạnh phúc, nguyên nhân do tính tình không hợp, quan điểm sống bất đồng, anh Th ham chơi, không lo làm ăn, dẫn đến vợ chồng hay cãi nhau. Mỗi lần cãi nhau, anhThuận hay đập phá đồ đạc trong nhà và hăm dọa giết chị, làm ảnh hưởng

tinh thần của chị. Anh chị không còn sống chung với nhau từ tháng 2/2021 cho đến nay. Nay chị thấy không còn tình cảm với anhThuận nên yêu cầu được ly hôn.

Về con chung: Anh chị có 02 con chung tên là Châu Uyên N, sinh ngày 11/3/2015 và Châu Vân N2, sinh ngày 21/5/2018. Hiện nay các cháu đang sống với anh Th. Sau khi ly hôn, chị đồng ý giao 02 con chung cho anh Th trực tiếp nuôi dưỡng đến đủ 18 tuổi và có khả năng lao động. Chị không cấp dưỡng nuôi con cho anh Th.

Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có.

* Trong quá trình làm việc, bị đơn anh Châu Hoàng Th trình bày:

Anh thống nhất trình bày của chị Vân về điều kiện kết hôn, con chung, tài sản chung và nợ chung.

Về nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng đúng như lời chị V trình bày, do tính tình nóng nảy anh không kiểm soát được mình nên có lời lẽ không hay đối với chị V, anh thấy hối hận về hành động của mình. Anh mong chị V cho cơ hội để thay đổi. Anh chị không còn sống chung từ tháng 2/2021 cho đến nay. Nay chị Vân yêu cầu ly hôn thì anh không đồng ý vì anh vẫn còn tình cảm với chị Vân.

Về con chung: Anh chị có 02 con chung tên là Châu Uyên N, sinh ngày 11/3/2015 và Châu Vân N2, sinh ngày 21/5/2018. Nếu ly hôn, anh yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung đến đủ 18 tuổi và có khả năng lao động. Anh không yêu cầu chị V cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có.

* Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc:

Từ khi thụ lý vụ án đến nay, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa tuân theo đúng quy định pháp luật về tố tụng. Nguyên đơn chấp hành đúng quyền và nghĩa vụ của mình khi tham gia tố tụng, bị đơn không chấp hành đúng quyền và nghĩa vụ của mình khi tham gia tố tụng.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị V, chị Vân được ly hôn với anh Th; Về con chung: Công nhận sự thỏa của chị V, anh Th, giao 02 con chung cho anh Th trực tiếp nuôi dưỡng đến đủ 18 tuổi và có khả năng lao động, anh Th không yêu cầu chị V cấp dưỡng nuôi con nên không giải quyết; tài sản chung và nợ chung: Không giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tư cách tham gia tố tụng: Chị Hoàng Thị Thúy V có đơn khởi kiện ly hôn với anh Châu Hoàng Th, do đó xác định chị V là nguyên đơn, anhThuận là bị đơn theo quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều 68 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về thủ tục tố tụng: Anh Châu Hoàng Th đã được Tòa án triệu tập hợp lệ

lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Do đó, tiến hành xét xử vắng mặt anh Th là phù hợp với quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Chị Hoàng Thị Thúy V và anh Châu Hoàng Th tự nguyện đăng ký kết hôn với nhau năm 2016 tại Ủy ban nhân dân xã B, do đó quan hệ hôn nhân của anh chị là hợp pháp được pháp luật công nhận và bảo vệ.

[3] Theo khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 quy định:

"Khi vợ hoặc chồng yêu cầu ly hôn mà hòa giải tại Tòa án không thành thì Tòa án giải quyết cho ly hôn nếu có căn cứ về việc vợ, chồng có hành vi bạo lực gia đình hoặc vi phạm nghiêm trọng quyền, nghĩa vụ của vợ, chồng làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được".

Xét yêu cầu của đương sự nhận thấy: Chị V yêu cầu được ly hôn, anhThuận không đồng ý ly hôn vì cho rằng vẫn còn tình cảm với chị Vân. Tuy nhiên, cả chị V, anh Th đều thừa nhận: Vợ chồng anh chị hay cãi nhau vì không tìm được tiếng nói chung, từ tháng 02 năm 2021 cho đến nay, anh chị đã không còn sống chung với nhau. Từ khi không sống chung với nhau, anh chị không quan tâm, bỏ mặc cuộc sống của nhau, mạnh ai người đó sống.

Theo quy định của Luật Hôn nhân và Gia đình thì vợ chồng phải thương yêu, chung thủy, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau; cùng nhau chia sẻ, thực hiện các công việc trong gia đình; có nghĩa vụ sống chung với nhau. Như vậy, chị V và anh Th đã không thực hiện quyền, nghĩa vụ của vợ chồng làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nên chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị V là phù hợp với quy định tại Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014.

[4] Về con chung: Chị V, anh Th thống nhất là sau khi ly hôn, giao 02 con chung là cháu Châu Uyên N, sinh ngày 11/3/2015 và Châu Vân N2, sinh ngày 21/5/2018 cho anh Th trực tiếp nuôi dưỡng đến đủ 18 tuổi và có khả năng lao động. Xét thấy, hiện nay 02 cháu Châu Uyên N và Châu Vân N2 đang ở với anh Th và sự thỏa thuận của anh chị là phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 81 Luật hôn nhân gia đình nên ghi nhận.

Anh Th không yêu cầu chị V cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét giải quyết.

[5] Về tài sản chung: Chị V, anhThuận trình bày không có nên không yêu cầu giải quyết.

[6] Về nợ chung: Không có nên không giải quyết.

[7] Về án phí: Chị Hoàng Thị Thúy V phải nộp 300.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

[8] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng các Điều 28, 35, 39, 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 8, 9, 51, 56, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn và nhân gia đình năm 2014; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về Án phí và Lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Hoàng Thị Thúy V ly hôn anh Châu Hoàng Th.

2. Về con chung: giao 02 cháu Châu Uyên N, sinh ngày 11/3/2015 và Châu Vân N2, sinh ngày 21/5/2018 cho anh Th trực tiếp nuôi dưỡng đến đủ 18 tuổi và có khả năng lao động.

Anh Châu Hoàng Th không yêu cầu chị Hoàng Thị ThúyVân cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét giải quyết.

Chị V được quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được cản trở. Vì quyền lợi của con chung, khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Không giải quyết.

4. Về án phí: Chị Hoàng Thị Thúy V phải nộp 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm. Số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0004850 ngày 16/3/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Xuân Lộc được chuyển thành án phí.

Chị Hoàng Thị Thúy V, được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Châu Hoàng Th được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

***Nơi nhận**:*
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND H.Xuân Lộc;
- CCTHADS H.Xuân Lộc;
- Các đương sự;
- UBND xã nơi kết hôn;
- Lưu án văn, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Nguyễn Thị Huệ